TỈNH ỦY KHÁNH HÒA **VĂN PHÒNG** * Số 1816 -HD/VPTU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Nha Trang, ngày 22 tháng 5 năm 2012*

HƯỚNG DẪN

thực hiện một số nội dung trong Quy định số 317-QĐ/TW, ngày 23/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng

---

- Căn cứ Quy định 317-QĐ/TW, ngày 23/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) *về quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng*;

- Căn cứ Hướng dẫn số 13-HD/VPTW, ngày 25/4/2012 của Văn phòng Trung ương Đảng *về việc thực hiện một số nội dung trong Quy định số 317-QĐ/TW, ngày 23/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng*,

Văn phòng Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

I. Hướng dẫn chung:

1- Đối tượng thực hiện và phạm vi điều chỉnh của Hướng dẫn:

- Đối tượng:

+ Các cơ quan, tổ chức Đảng từ tỉnh đến cơ sở.

+ Cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức sử dụng mạng thông tin diện rộng của Đảng.

- Phạm vi điều chỉnh:

+ Tài liệu có nội dung *thông tin không mật* trong các cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng do Văn phòng Tỉnh ủy và các văn phòng huyện, thị, thành ủy cập nhật và khai thác, sử dụng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng.

+ Đối với tài liệu có nội dung *thông tin mật* trong các cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng sẽ được quy định trong một văn bản khác.

2- Nguyên tắc quản lý cơ sở dữ liệu:

Việc quản lý cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng được thực hiện theo nguyên tắc tập trung thống nhất, có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, cấp ủy đảng.

II. Hướng dẫn cụ thể:

1- Hệ thống cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng:

- Văn phòng Tỉnh ủy và văn phòng huyện, thị, thành ủy có trách nhiệm tổ chức cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng với thành phần và nội dung thông tin theo quy định tại Điều 4 và Điều 5, Quy định 317-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng như sau:

- Cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng của Tỉnh ủy và huyện, thị, thành ủy gồm: Nghị quyết, quyết định (trừ quyết định về nhân sự cụ thể), quy định, quy chế, chỉ thị, thông tri, thông báo, báo cáo, kết luận do Tỉnh ủy và huyện, thị, thành ủy ban hành.

- Thông tin trong cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng được đưa ra phục vụ khai thác, sử dụng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng gồm thông tin cấp 1 và thông tin cấp 2.

+ *Thông tin cấp 1*: Là thông tin toàn văn của tài liệu lưu trữ.

+ *Thông tin cấp 2*: Là thông tin trích ngang tài liệu lưu trữ.

+ *Thông tin cấp 1 và thông tin cấp 2* của tài liệu khi cập nhật vào cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng phải được đọc soát, đảm bảo chính xác, đúng với nội dung bản gốc tài liệu.

- Không cập nhật vào cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng những tài liệu có đóng dấu "Mật", "Tối mật" và "Tuyệt mật" (trừ tài liệu đã được giải mật) và những tài liệu tuy không đóng dấu mật nhưng có *nội dung thông tin mật.*

- Việc cập nhật mới các văn kiện vào cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng phải đảm bảo kịp thời, chậm nhất không quá một tuần kể từ ngày văn kiện được phát hành chính thức.

2- Tổ chức khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu:

- Theo khoản 1, Điều 10 của Quy định 317-QĐ/TW, tất cả cán bộ, lãnh đạo, công chức, viên chức sử dụng mạng thông tin diện rộng của Đảng được truy cập vào hệ thống cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng để khai thác, sử dụng.

- Văn phòng Tỉnh ủy phân quyền truy cập, khai thác sử dụng các cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng cấp tỉnh và có trách nhiệm hướng dẫn quản trị mạng các huyện, thị, thành ủy phân quyền truy cập cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng của huyện, thị, thành ủy trên mạng thông tin diện rộng của Đảng.

- Người sử dụng mạng có quyền được đọc, sao chép thông tin, tài liệu có trong cơ sở dữ liệu để phục vụ cho công việc.

3- Về trách nhiệm quản lý cơ sở dữ liệu:

Căn cứ Điều 9, Điều 12 của Quy định số 317-QĐ/TW, Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm:

a) Phòng Lưu trữ - Văn phòng Tỉnh ủy:

- Lựa chọn, trình lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy phê duyệt danh mục thông tin, tài liệu lưu trữ của Tỉnh ủy và cập nhật vào cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng của Tỉnh ủy trên mạng thông tin diện rộng của Đảng.

- Tiếp nhận và hiệu đính các sai sót về thông tin tài liệu do đơn vị mình cập nhật, đồng thời cập nhật lên mạng các thông tin hiệu đính.

- Cập nhật bổ sung các thông tin về địa chỉ bảo quản lưu trữ vào các văn kiện mới đối với cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng của Tỉnh ủy sau khi kết thúc nhiệm kỳ Đại hội.

b) Phòng Công nghệ thông tin - Văn phòng Tỉnh ủy và Quản trị mạng các huyện, thị, thành ủy:

- Đảm bảo kỹ thuật và hướng dẫn các cơ quan, cấp ủy đảng tổ chức việc truy cập, cập nhật, khai thác, sử dụng toàn bộ cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng trên mạng thông tin diện rộng của Đảng.

- Tiếp nhận, sao lưu bảo hiểm và lưu giữ an toàn các cơ sở dữ liệu Văn kiện Đảng của Tỉnh ủy, huyện, thị, thành ủy.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị trao đổi trực tiếp Văn phòng Tỉnh ủy (qua Phòng Lưu trữ, Phòng Công nghệ thông tin của Văn phòng Tỉnh ủy) để phối hợp giải quyết.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nơi nhận:
- Các huyện, thị, thành ủy,
- Lưu VPTU+CNTT.

Nguyễn Thị Hạnh